TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SỐP CỘP** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2023/QĐST-HNGĐ	*Sốp Cộp, ngày 22 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: **Chị Lò Thị T**, sinh năm: 1993. Số định danh cá nhân: 0141xxxxxxxx.

Địa chỉ: Bản H M, xã M V, huyện S C, tỉnh Sơn La.

- *Bị đơn*: **Anh Tòng Văn H**, sinh năm 1993. Số định danh cá nhân: 0140xxxxxxxx.

Địa chỉ: Bản H M, xã M V, huyện S C, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lò Thị T và anh Tòng Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung có 02 cháu là Tòng Thị Trà M, sinh ngày 06/9/2012 và Tòng Thị Thu H, sinh ngày 12/9/2015.

+ Chị Lò Thị T là người trực tiếp nuôi cháu Tòng Thị Thu H, sinh ngày 12/9/2015 cho đến khi cháu trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

+ Anh Tòng Văn H là người trực tiếp nuôi cháu Tòng Thị Trà M, sinh ngày 06/9/2012 cho đến khi cháu trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Sau khi ly hôn chị Lò Thị T và anh Tòng Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Tài sản chung, vay nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lò Thị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí giải quyết ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ, thì chị T còn được hoàn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), theo biên lai thu số AA/2021/0002460 ngày 06/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Chị Lò Thị T;
- Anh Tòng Văn H;
- VKSND cùng cấp;
- CCTHA dân sự huyện Sốp Cộp;
- Tòa án ND Tỉnh Sơn La;
- UBND xã Mường Và, huyện Sốp Cộp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Kỳ Việt